

Số: 224 /TB-UBND

Hưng Yên, ngày 18, tháng 9 năm 2009

### THÔNG BÁO

#### Ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết một số vướng mắc trong công tác GPMB quốc lộ 39 và QL38 B

Ngày 15 tháng 9 năm 2009, đồng chí Nguyễn Văn Cường, Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì cuộc họp giao ban Chủ tịch, các Phó chủ tịch để giải quyết một số vướng mắc trong công tác GPMB quốc lộ 39, đoạn qua thành phố Hưng Yên và quốc lộ 38B. Dự họp có Tổ trưởng Tổ công tác chuyên trách giải phóng mặt bằng tỉnh; lãnh đạo các sở, ngành: Tài chính, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Thường trực Ban GPMB các dự án công trình giao thông tỉnh; UBND các huyện Phù Cừ, Tiên Lữ và thành phố Hưng Yên.

Sau khi nghe Tổ trưởng Tổ công tác và Chủ tịch UBND thành phố Hưng Yên báo cáo vướng mắc trong công tác GPMB (văn bản số 259 /BC-TCT-GPMB ngày 15/9/2009 của Tổ công tác, văn bản số 111/BC-UBND ngày 14/9/2009 của UBND thành phố Hưng Yên); ý kiến tham gia của các đại biểu dự họp và ý kiến của các Phó chủ tịch UBND tỉnh; đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh đã kết luận như sau:

#### **1- Địa phận thành phố Hưng Yên.**

1- Hộ ông Trần Công Ích - Số nhà 219, đường Lê Văn Lương, phường An Tảo:

Theo báo cáo của Tổ công tác và UBND thành phố Hưng Yên: Hộ ông Trần Công Ích nhận chuyển nhượng đất từ ông Vũ Văn Chè; theo tài liệu "299", ông Chè sử dụng đất tại thửa số 68, tờ bản đồ số 4, loại đất 5%; trước khi chuyển tới vị trí đất này, theo tài liệu "299", gia đình ông Vũ Văn Chè ở tại thửa đất số 101, tờ bản đồ số 4, diện tích 1210m<sup>2</sup>, loại đất T và thửa số 102, tờ bản đồ số 4, diện tích 195m<sup>2</sup>, loại đất A, nhưng chỉ có duy nhất hộ ông Vũ Văn Chè ở giữa cánh đồng; để phù hợp với quy hoạch, UBND xã Hiến Nam trước kia đã chuyển gia đình ông Vũ Văn Chè vào khu đất 5% sát với khu dân cư (vị trí hiện gia đình ông đang ở); từ khi chuyển đến cho đến nay không có một loại giấy tờ gì, hộ ông Chè đã sử dụng đất vào mục đích đất ở trước ngày 15/10/1993.

UBND tỉnh đồng ý bồi thường 100 % theo giá đất ở cho hộ ông Ích do có nguồn gốc mua lại đất của ông Vũ Văn Chè.

2- Hộ ông Ngô Xuân Thành - số nhà 233, đường Lê Văn Lương, phường An Tảo:

Theo báo cáo của Tổ công tác và UBND thành phố Hưng Yên: Hộ ông Ngô Xuân Thành sử dụng đất từ trước ngày 15/10/1993 do nhận chuyển nhượng lại từ ông Đặng Văn Lới, diện tích 360m<sup>2</sup> (có nguồn gốc đất thổ cư theo tài liệu "299"). Năm 1996, hộ ông Ngô Xuân Thành được UBND thị xã cấp GCN QSDĐ tạm thời, diện tích cấp GCN là 293m<sup>2</sup>. Trong quá trình sử dụng đất, hộ ông Ngô Xuân Thành chuyển nhượng 79,8m<sup>2</sup> đất cho hộ ông Dương Văn Đào, chuyển nhượng 125m<sup>2</sup> đất cho hộ ông Nguyễn Quốc Kế, diện tích đất còn lại của hộ ông Thành

theo GCN tạm thời còn là 88,2m<sup>2</sup>. Tuy nhiên, theo hiện trạng sử dụng đất, hộ ông Ngô Xuân Thành còn lại 99,78m<sup>2</sup>, đã xây dựng công trình nhà ở ổn định từ trước ngày 15/10/1993 và không có khả năng lấn chiếm, diện tích tăng lên 11,58 m<sup>2</sup> là do khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì hơn diện tích thực tế ông Thành đã mua của ông Lợi.

Căn cứ quy định tại Khoản 2, Điều 47, Nghị định 84//2007ND-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ, UBND tỉnh đồng ý bồi thường 100% giá đất ở theo diện tích do đặc thực tế đang sử dụng vào mục đích đất ở.

3- Hộ ông Phạm Đăng Trùng – số nhà 34, đường Nguyễn Văn Linh, phường An Tao:

Theo báo cáo của Tô công tác và UBND thành phố Hưng Yên: Hộ ông Phạm Đăng Trùng có nguồn gốc đất nhận chuyển nhượng từ năm 1992, đã được cấp GCN tạm thời đất ở, diện tích 90m<sup>2</sup>. Tuy nhiên, diện tích tính theo kích thước các cạnh ghi trên GCN tạm thời là 128,37m<sup>2</sup>, lớn hơn diện tích ghi trên GCN là 38,37m<sup>2</sup>; diện tích thực tế đang sử dụng 136,18m<sup>2</sup>.

UBND tỉnh đồng ý xem xét bồi thường, hỗ trợ phần diện tích đất thu hồi trên cơ sở kích thước tại hình vẽ của thửa đất được ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạm thời do UBND thị xã cấp.

4- Hộ ông Vũ Văn Vun, Trần Mạnh Dương, Nguyễn Bá Cường- QL39A, xã Liên Phong:

Theo báo cáo của Tô công tác và UBND thành phố Hưng Yên: các hộ này có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN QSDĐ) cấp năm 1996, nhưng đến năm 2003 khi đo đạc lại để cấp GCN QSDĐ cho toàn xã, do các hộ gia đình vắng mặt nên UBND xã Liên Phong đã đo góp diện tích của 03 hộ này thành một thửa và chưa cấp đổi GCN QSDĐ cho các hộ. Tại thông báo 335/TB-UBND ngày 27/11/2008 của UBND tỉnh đã đồng ý lấy số liệu do đặc năm 2003 góp của 03 hộ làm cơ sở xác định diện tích bồi thường.

UBND tỉnh đồng ý bồi thường 100% theo giá đất ở đối với diện tích do đặc năm 2003, góp chung của 03 hộ trên.

5- Hộ ông Đặng Văn Mao, xã Liên Phong bị thu hồi đất để làm khu tái định cư xã Liên Phong phục vụ GPMB QL39;

Theo báo cáo của Tô công tác và UBND thành phố Hưng Yên: Hộ ông Mao sử dụng đất đầu thầu và đã xây dựng nhà trên đất; nay, thu hồi đất để xây dựng khu tái định cư xã Liên Phong, hộ ông Mao không còn chỗ ở nào khác.

UBND tỉnh đồng ý đề UBND thành phố xét ban cho hộ gia đình ông Đặng Văn Mao 01 suất tái định cư (suất phụ).

## II- Địa phận huyện Tiên Lữ.

Theo báo cáo của Tô công tác, đối với các hộ gia đình có đất bị thu hồi phục vụ giải phóng mặt bằng quốc lộ 38 B thuộc diện phải kiểm kê bất động sản hiện trạng đất đai và tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất phải theo Quyết định số 16/2007/QĐ-UBND ngày 01/11/2007. Tuy nhiên, các hộ gia đình này, không cho Đoàn kiểm kê bất động sản thực hiện việc kiểm kê đất đai và tài sản, nên tài sản trong nhà không kiểm kê được. Do đó, phường An Bội thường đất dựa vào số liệu bạn giao giữa xã Di Chế về thị trấn Vương năm 1999.

Đồng ý khi cưỡng chế thu hồi đất tiếp tục kiểm tra lại số liệu đất, tài sản và điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định đối với các hộ gia đình này. UBND huyện Tiên Lữ có trách nhiệm hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ pháp lý và tổ chức thực hiện cưỡng chế đảm bảo đúng qui định của pháp luật.

### III- Địa phận huyện Phù Cù.

1- Hộ ông Phan Văn Đăng và Phan Văn Trọng, thị trấn Trần Cao.

Theo báo cáo của Tổ công tác, Hộ ông Phan Văn Đăng và Phan Văn Trọng có đất trong hồ sơ 299 thể hiện tại thửa 69 tờ bản đồ số 6 diện tích 677,6 m<sup>2</sup> loại đất lúa: diện tích thu hồi của ông Đăng 44,9 m<sup>2</sup>; ông Trọng 16,2 m<sup>2</sup> (Ông Trọng mua đất của ông Đăng). Ông Đăng được giao (cấp) đất cùng với hộ ông Trần Khánh Hưng năm 1983, hộ ông Hưng được đăng ký trong hồ sơ 299 đã được đền bù, hộ ông Đăng và ông Trọng do sơ suất nên không có trong hồ sơ 299.

UBND tỉnh đồng ý hỗ trợ diện tích thu hồi mức 100% giá đất ở.

2- Hộ bà Nguyễn Thị Vy, thị trấn Trần Cao:

Theo báo cáo của Tổ công tác, hộ bà Nguyễn Thị Vy, trong hồ sơ 299 thể hiện tại thửa 18, tờ bản đồ số 5, diện tích 575 m<sup>2</sup>, loại đất ao, số mục kê ghi chủ sử dụng HTX. Năm 1993 thực hiện Nghị quyết 03, hộ bà Vy được chia đất ao và bị trừ ruộng ngoài đồng. Hiện nay đã san lấp có 4 hộ sử dụng đất tại thửa ao của bà Vy gồm: Nguyễn Thị Vy, Nguyễn Đăng Huân, Tống Quang Thắng, Trần Văn Nhâm; tổng diện tích thu hồi 72,4 m<sup>2</sup>.

UBND tỉnh đồng ý bồi thường diện tích đất thu hồi theo giá đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư (ngoài việc bồi thường theo giá đất nông nghiệp cùng loại đất, mục đích sử dụng đất, hạng đất còn được hỗ trợ thêm bằng 20 % giá đất ở có vị trí liền kề để tính bồi thường).

3- Sáu hộ ngả tư Trần Cao gồm: Ông Hoàng Thanh Tường, Ông Nguyễn Văn Khương, Bà Vũ Thị Ngọc, Ông Hoàng Văn Toàn, ông Trịnh Văn Hữu và Ông Phạm Văn Thăng.

Theo báo cáo của Tổ công tác, các hộ này có trong hồ sơ 299, tổng diện tích thu hồi 82,9 m<sup>2</sup>; để bảo đảm an toàn giao thông, các hộ đã nhiều lần tháo dỡ tài sản để cải tạo ngả tư; nhưng các hộ chưa có quyết định thu hồi, chưa được đền bù. UBND tỉnh đồng ý bồi thường diện tích đất thu hồi mức 100% giá đất ở.

UBND tỉnh thông báo để các sở, ban, ngành, địa phương liên quan biết, thực hiện. /.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên tổ công tác chuyên trách GPMB;
- Các sở: Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và MT, Giao thông Vận tải;
- UBND các huyện Phù Cù, Tiên Lữ và thành phố Hưng Yên;
- Thường trực Ban GPMB các DA CTGT tỉnh;
- Lãnh đạo văn phòng;
- CV: TNMT, NC<sup>1</sup>;
- Lưu: Văn thư, GTTL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Quán**